

KINH TẾ HỌC VI MÔ

DÀNH CHO CHÍNH SÁCH CÔNG



Bài giảng 13

HIỆU QUẢ & CÔNG BẰNG

Các nội dung trình bày



1. Hiệu quả kinh tế Pareto

- ❧ Hiệu quả trong trao đổi
- ❧ Cân bằng cạnh tranh
- ❧ Hai định lý cơ bản của kinh tế học phúc lợi

2. Hiệu quả Kaldor – Hicks

3. Hiệu quả và công bằng

- ❧ Hiệu quả và công bằng trong trao đổi
- ❧ Thế nào là công bằng?
- ❧ Một số tình huống chính sách

1. Hiệu quả Pareto



- ❧ **Cải thiện Pareto** đạt được khi có thể làm cho ít nhất một người được lợi mà không làm cho bất kỳ ai bị thiệt.
- ❧ **Hiệu quả kinh tế Pareto** đạt được khi không có cách nào làm cho một người được lợi mà không đồng thời làm cho ít nhất một người khác bị thiệt, (hay nói cách khác, **mọi cải thiện Pareto** tiềm năng đều đã được khai thác hết.)

Ví dụ về Hiệu quả Pareto



☞ Trong một nền kinh tế chỉ chứa một hàng hóa tốt (only one good) mà mọi người đều thích.

Hỏi, mọi phân bổ đều đạt hiệu quả kinh tế Pareto, có đúng không?

☞ Một nền kinh tế có hai người và hai hàng hóa: táo và chuối. Người 1 thích táo nhưng ghét chuối, và người 2 thích chuối nhưng ghét táo. Có tổng cộng 100 quả táo và 100 quả chuối.

Hỏi: cách phân bổ nào sẽ mang lại hiệu quả kinh tế Pareto?

1. Hiệu quả Pareto



☞ **Hiệu quả Pareto trong trao đổi**

$$MRS_{XY_A} = P_X/P_Y = MRS_{XY_B}$$

☞ **Hiệu quả Pareto trong sản xuất**

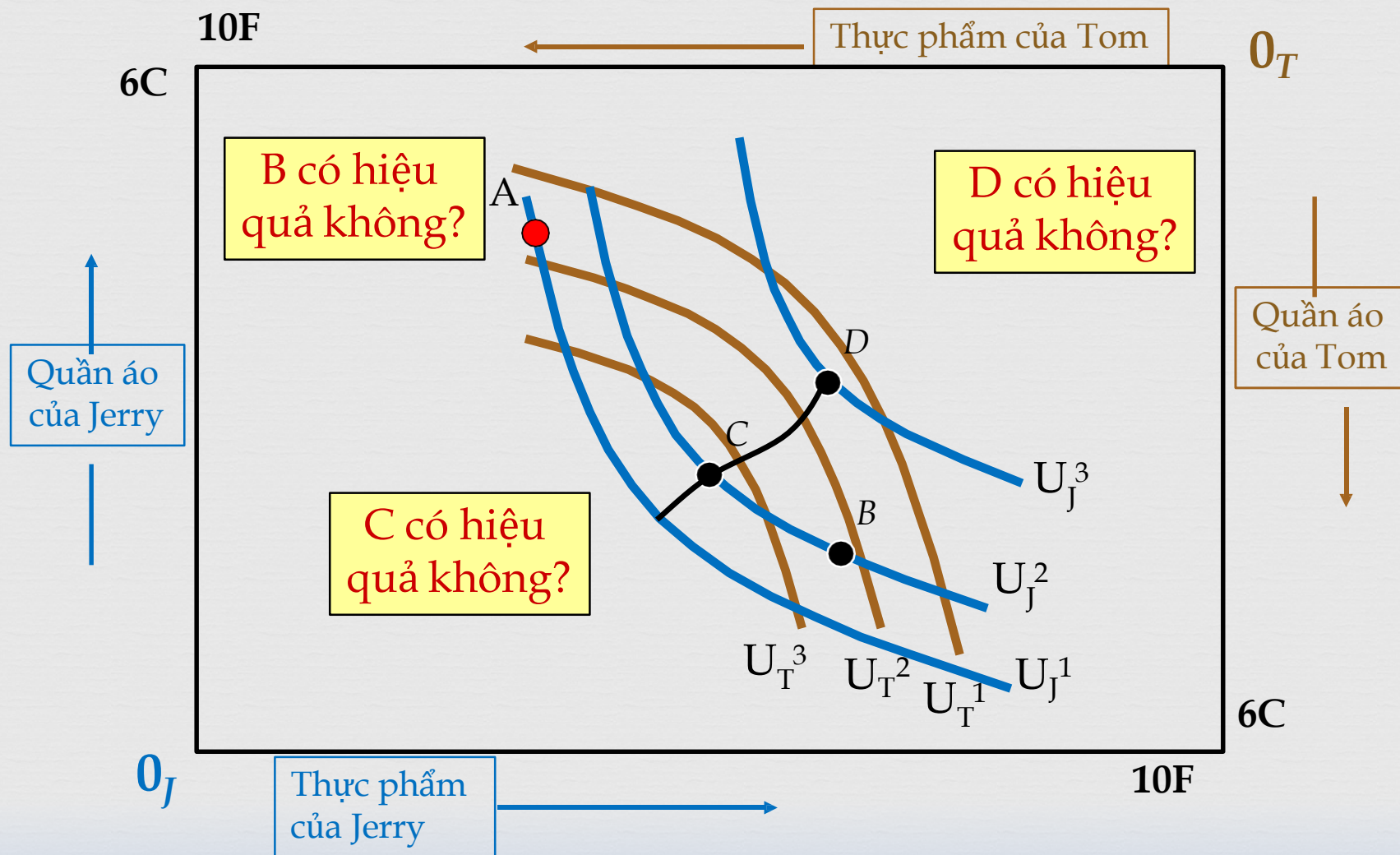
☞ *Hiệu quả Pareto đầu vào:*

$$MRTS_{LK_X} = w/r = MRTS_{LK_Y}$$

☞ *Hiệu quả Pareto đầu ra:*

$$MRT_{XY} = MC_X/MC_Y = P_X/P_Y = MRS_{XY}$$

1.1. Hiệu quả trao đổi

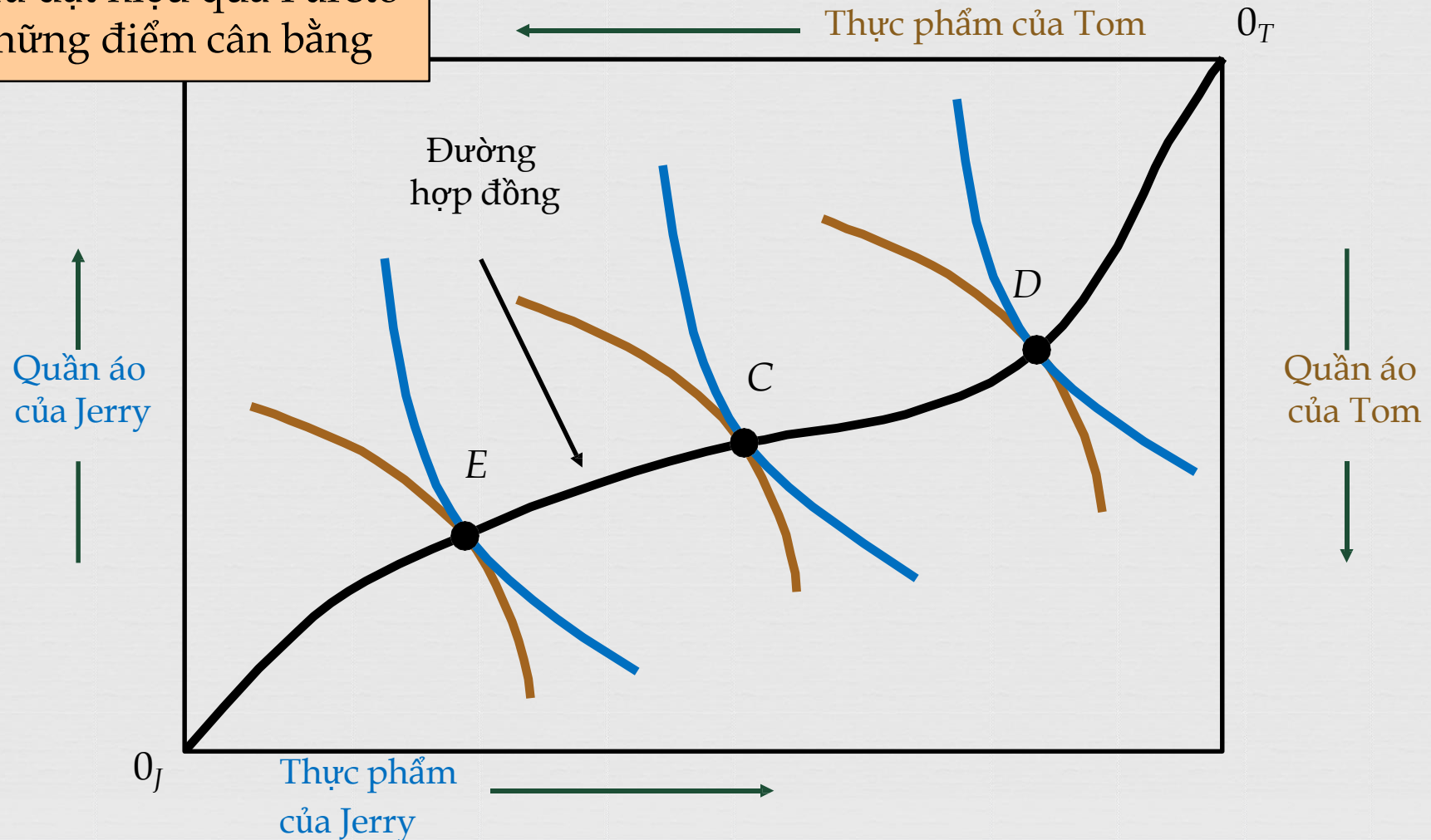


Hiệu quả trong trao đổi

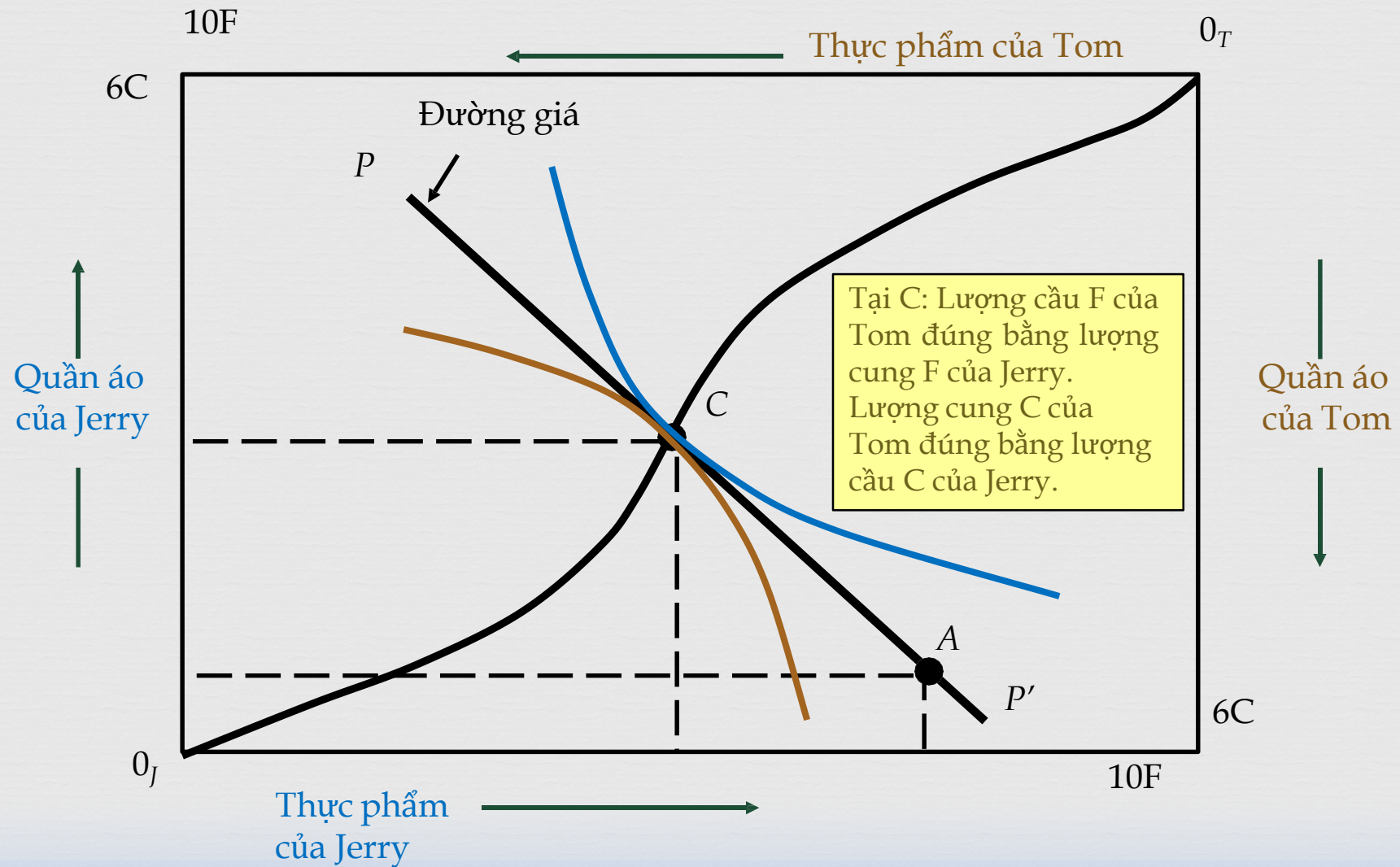
(Đường hợp đồng)



C, D, E vừa đạt hiệu quả Pareto
vừa là những điểm cân bằng



1.2. Cân bằng cạnh tranh



1.3. Hai định lý của kinh tế học phúc lợi



∞ Tại điểm cân bằng:

1. Hai đường đẳng ích tiếp xúc với nhau và với đường giá cả → điểm cân bằng (kết quả của sự phân phối nguồn lực của thị trường cạnh tranh tự do) đạt **hiệu quả trong trao đổi**.
2. Nếu hai đường đẳng ích (hay đẳng lượng) không tiếp xúc với nhau và với đường giá cả thì cung cầu sẽ không cân bằng → giá cả sẽ điều chỉnh cho tới khi thị trường đạt tới điểm cân bằng (hiệu quả) mới
3. **NẾU** mọi thị trường là **cạnh tranh hoàn hảo** thì có thể đạt được **hiệu quả** trong cả trao đổi và sản xuất mà **không cần nhà nước can thiệp**.

Định lý thứ nhất của KTH Phúc lợi



Trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo, tất cả các bên tham gia sản xuất và trao đổi sẽ khai thác tối đa mọi lợi ích chung do thương mại đem lại. Kết quả là sự phân bổ nguồn lực ở trạng thái cân bằng sẽ đạt hiệu quả kinh tế.

Định lý thứ hai của KTH Phúc lợi



- ✧ Ứng với mỗi điểm phân bổ nguồn lực *hiệu quả* theo tiêu chuẩn Pareto (tức là ứng với mỗi điểm trên đường hợp đồng), tồn tại một véc-tơ giá cả sao cho tại mức giá này điểm phân bổ ấy chính là điểm *cân bằng* cạnh tranh.
- ✧ Trong nền kinh tế trao đổi chỉ với hai người tiêu dùng và hai hàng hóa, véc-tơ giá này là đường thẳng tiếp xúc với hai đường đẳng ích. Và tất cả các điểm trên đường giá cả này đều có thể là điểm phân bổ nguồn lực ban đầu thích hợp.

2. Hiệu quả Kaldor – Hicks

(Hiệu quả kinh tế tiềm năng)



- ❧ Hiệu quả Kaldor – Hicks: Chấp nhận có người được, kẻ mất, miễn là *tổng phúc lợi là một số dương*.
- ❧ Hiệu quả Kaldor – Hicks ngầm định rằng những người được lợi sẽ có thể *bù đắp* cho những người bị thiệt hại thông qua các biện pháp phân phối lại.
- ❧ Những nhược điểm của tiêu thức hiệu quả Kaldor – Hicks?

So sánh: Hiệu quả Pareto và Kaldor – Hicks



	Benefits	Costs
Passengers	£100m	
Airline company	£120m	
Local residents		£20m
Environment		£30m
Total benefit	£220m	
Total cost		£50m
Net gain to society	£170m	

VD: Xây dựng Sân bay:

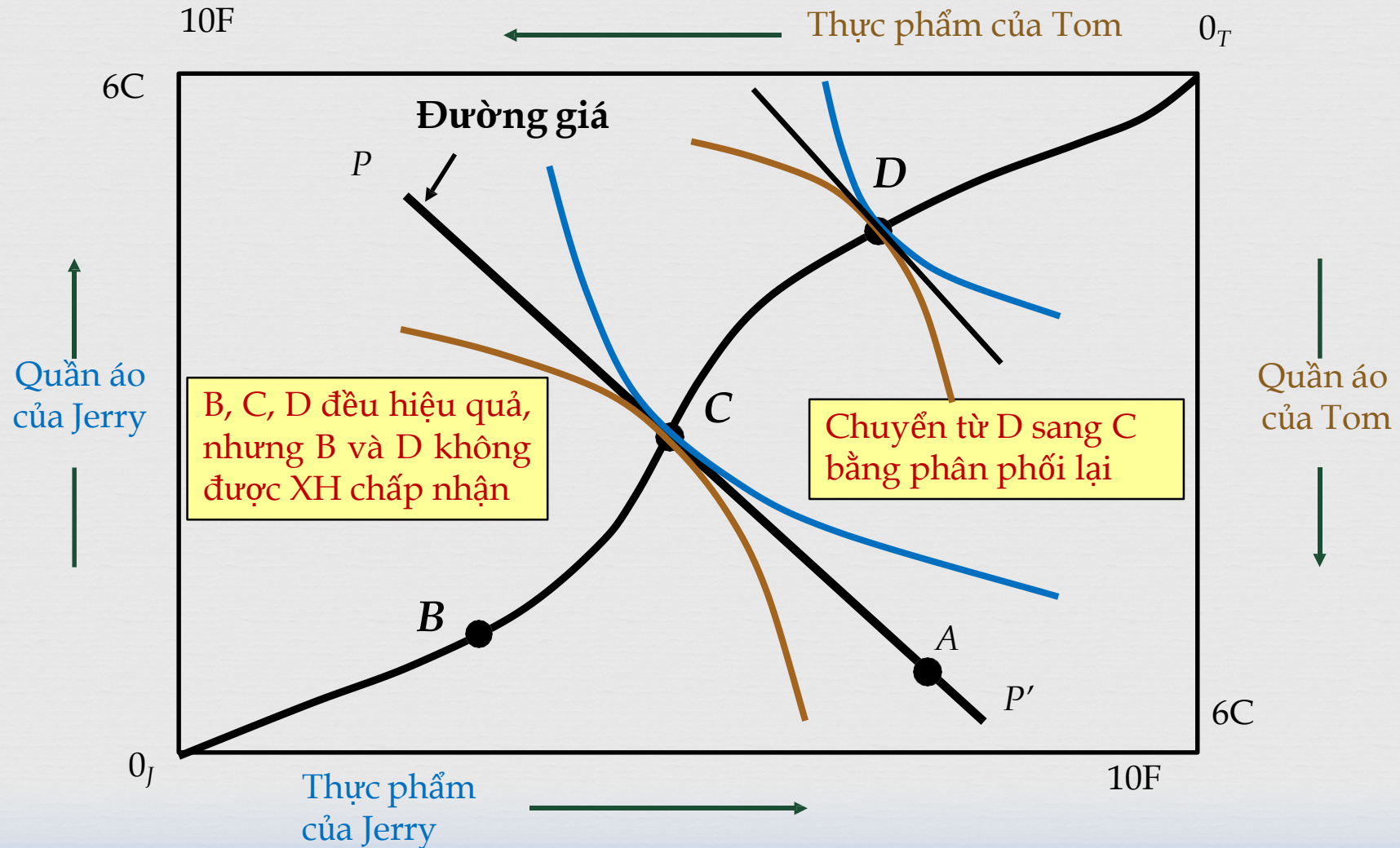
- Hiệu quả Pareto có đạt được không?
- Hiệu quả Kaldor-Hicks có đạt được không?

Những nhược điểm của Hiệu quả Kaldor – Hicks



- ❧ **Hiệu quả Kaldor – Hicks:** trên lý thuyết, có thể bồi thường cho những người thua thiệt; trong thực tế, có thể không. Trong ví dụ, cư dân địa phương sẽ cảm thấy bị đối xử bất công nếu sân bay được xây dựng.
- ❧ Tiêu chí Kaldor-Hicks có thể dẫn đến sự gia tăng bất bình đẳng và bị coi là không công bằng.
- ❧ Tiêu chí Kaldor-Hicks đặt phúc lợi kinh tế và tổng lợi ích kinh tế lên trên các cân nhắc đạo đức khác.

3. Hiệu quả và công bằng

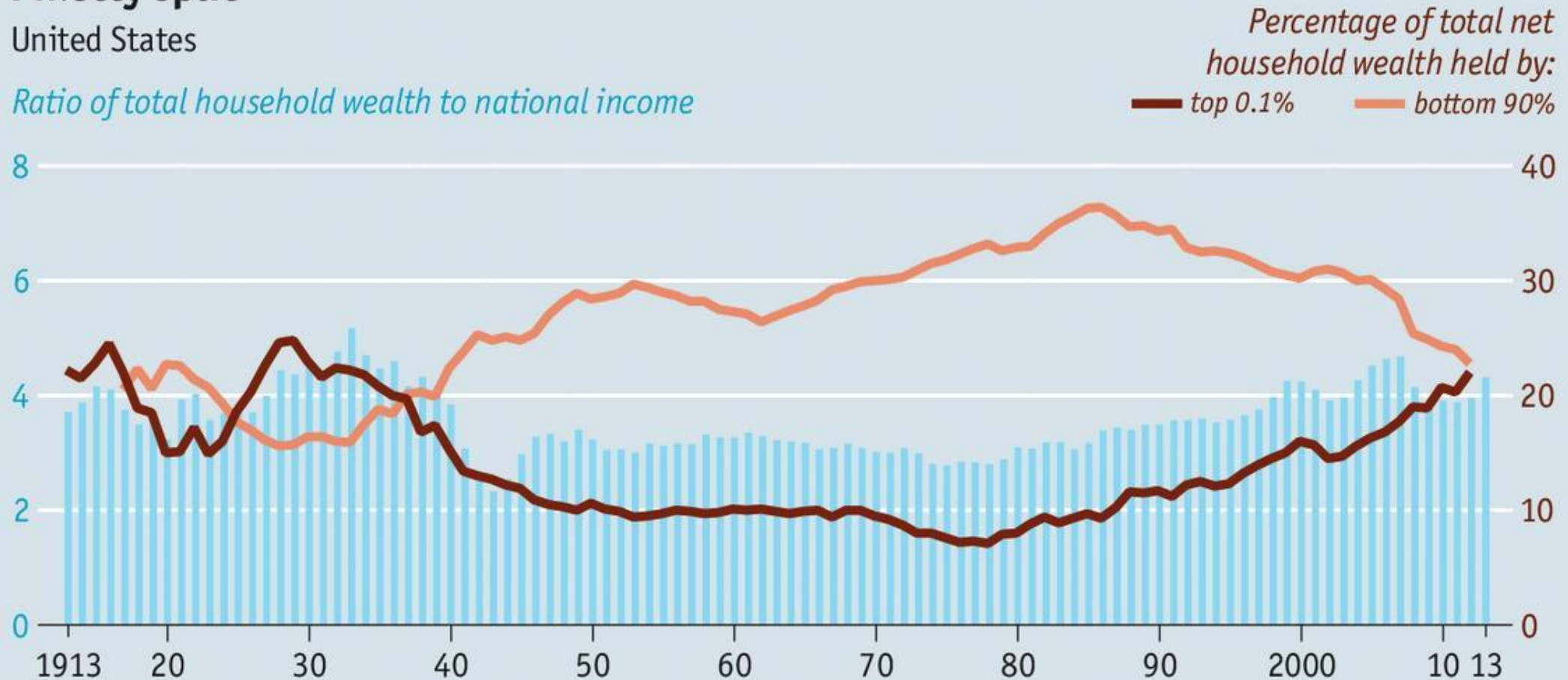


Ví dụ: “Piketty Split”

Piketty split

United States

Ratio of total household wealth to national income



Source: Emmanuel Saez and Gabriel Zucman. NBER working paper 20625

Source: <https://www.economist.com/node/21631129/all-comments?page=1>

Thế nào là CÔNG BẰNG?



- ❧ Khó có thể thống nhất khái niệm về công bằng
- ❧ Vai trò của “tính công bằng” trong chính sách
- ❧ Một số góc nhìn về vấn đề công bằng:
 - ❧ Công bằng như một phạm trù đạo đức
 - ❧ Công bằng như một vấn đề xã hội
 - ❧ Công bằng như một vấn đề kinh tế
- ❧ Một số hình thức công bằng hay được đề cập:
 - ❧ Công bằng về của cải ban đầu
 - ❧ Công bằng về quá trình
 - ❧ Công bằng về kết quả
 - ❧ Công bằng ngang, công bằng dọc

Công bằng và một số vấn đề chính sách



- ❧ Làm thế nào để xã hội lựa chọn được chính sách “tốt nhất”?
- ❧ Thế nào là chính sách “tốt nhất”?
- ❧ Hàm phúc lợi xã hội (Social Welfare Function - SWF)

Công bằng và một số vấn đề chính sách

Hàm phúc lợi xã hội (SWF)



1. Chủ nghĩa duy lợi (utilitarianism): Bentham (1789)

$$SW = \sum_{h=1}^H \alpha_h U_h$$

2. Bergson (1938) – Samuelson (1947)

$$SW = \prod_{h=1}^H \alpha_h U_h$$

3. John Rawls (1971): Max–Min SWF

$$SW = \min(U_1, U_2, \dots, U_H)$$

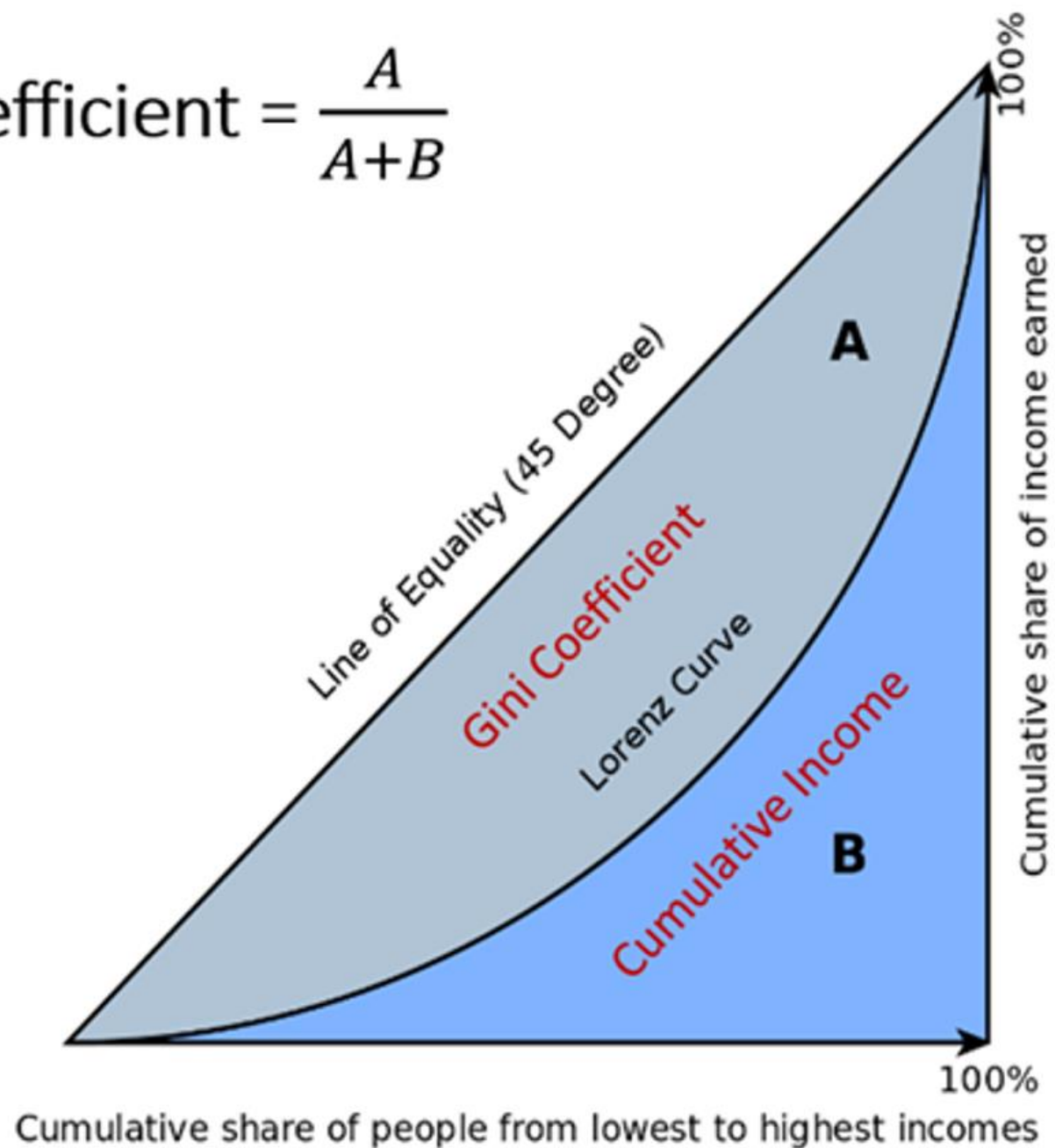
4. Amartya Sen (1973)

$$SW = \text{Income} (1 - \text{Inequality})$$

∞ Income = Thu nhập trung bình

∞ Inequality = Chỉ số Gini

$$\text{Gini Coefficient} = \frac{A}{A+B}$$



Một số tình huống chính sách



- ❧ Thuế (thu nhập, tài sản v.v.)
- ❧ Quyền sở hữu (tư hữu) các nguồn lực
- ❧ Độc quyền và luật cạnh tranh
- ❧ Phát triển CSHT và tăng giá bất động sản
- ❧ Xã hội hoá giáo dục và y tế